

TX, ngày 31 tháng 10 năm 2019

Số: 486/2019/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX

Căn cứ vào các điều 149, 397, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 546/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phạm Thị Kiều C, sinh năm 1996

HKTT: Thôn CS, xã HT, huyện SD, tỉnh TQ.

Chỗ ở hiện nay: Thôn ĐT, phường MĐII, quận NTL, thành phố HN

2. Anh Nguyễn Quân N, sinh năm 1996

HKTT và chỗ ở hiện nay: Số 2 ngõ 1 gác 62, phố BXT, phường KĐ, quận TX, HN

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Vợ chồng chị Phạm Thị Kiều C và anh Nguyễn Quân N kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22/3/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Khương Đình, quận TX, Hà Nội nên là hôn nhân hợp pháp. Cả hai vợ chồng đều xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên không đồng ý đoàn tụ mà thống nhất đề nghị ly hôn. Yêu cầu của vợ chồng là hợp pháp, cần chấp nhận

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Mỹ T, sinh ngày 18/4/2017. Vợ chồng thống nhất anh N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tiên, chị C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi vợ chồng có thay đổi khác. Chị C được thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở. Thỏa thuận này là hoàn toàn

tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[3] Về tài sản: Cả hai vợ chồng đều xác định không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản. Tòa ghi nhận.

[4] Về lệ phí: Vợ chồng thỏa thuận: Vợ chồng mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm, Tòa ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Kiều C và anh Nguyễn Quân N được ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Mỹ T, sinh ngày 18/4/2017 cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chị C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi vợ chồng có thay đổi khác. Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Tòa án: Chị C, anh N mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm, được trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà chị C anh N đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006424 và 0006425 đều ngày 16/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTP.Hà Nội
- VKSND Q.TX;
- Chi cục THADS Q.TX;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Ngọc

